1. Trong mô hình mạng Active Directory, đơn vị cơ bản của cấu trúc logic là gì?

A. Organization Unit

(B.) Domain

C. Tree

D. Forest

- Giải thích: Vì Domain là đơn vị cơ bản của cấu trúc logic trong Active Directory. Còn gọi là 1 nhóm các tài liệu nguyên mạng dùng chung và đc qly bởi 1 tập hợp các quy tắc.

2. Để cài đặt DHCP Server trên Windows Server, cần thực hiện bước nào trước tiên?

(A.) Đặt địa IP tĩnh cho máy chủ.

B. Cấu trúc DNS.

C. Thiết lập tgian hết hạn của thuê bao DHCP

D. Cài đặt HĐH Window Server.

- Gthích: vì nó cần bảo đảm việc c² đ/chỉ IP cho các máy khác trên mạng đến ổn tĩnh và ko bị thay đổi khi máy chủ khởi động lại.

3. Cn năng chính của công cụ Windows Server Update Services (WSUS) là gì?

(A.) c² các bản vá lỗi và cập phát

cho HĐH Windows.

B. Q/lý tài nguyên hệ thống.

C. Tạo ra và qlý các Group Policy.

D. Cài đặt các phần mềm bảo mật.

- Giải thích: Vì nó là công cụ của Microsoft cho phép qly ưc phát hành các bản nâng cấp và và lỗi cho các máy tính trong hệ thống.

4. Để thiết lập 1 Forest mới trong Active Directory phải sdụng công cụ nào

Ⓐ dcpromo

B. adsiedit

C. net sh

D. gpupdate

- Giải thích: Vì:

+) adsiedit : dùng để chỉnh sửa các đtg trong Active Directory.

+) netsh: để cấu hình mạng.

+) gpupdate : để cập nhật Group Policy trên máy tính.

5. Chế độ Recovery Mode trong Window Server thường được sd khi nào?

Ⓐ khi cần khôi phục HĐH tại 1 tổ nghiệm trong.

B. khi cần nâng cấp HĐH

C. _____ cài đặt phần mềm mới

D. _____ sao lưu dữ liệu.

- Giải thích: Recovery Mode là công cụ quan trọng khi HĐH gặp sự cố

và ko thể khởi động kđhg. Nó c² siêu chứa
và khôi phục HĐH.

6. Lệnh nào sau đây đc sửng để ktra
trạng thái của kết & nối mạng trên
Windows Server?

A. Ipconfig   C. ping
B. net stat   D. tracett

- Gthích: Vì netstat nó cung cấp thông
tin chi tiết về các kết nối mạng,
kết nối TCP/UPP,... Còn "ipconfig"
nó cung cấp về cấu hình IP của
các adapter mạng trên máy tính.
"ping" nó dùng để ktra khả năng
kết nối vs 1 địa chỉ IP. or tên miền.

7. Chế độ nào sau đây ko ∈ Windows
Server:

A. Core   C. Desktop Experience
B. Nano   D. Ultimate

- Gthích: Vì Ultimate là 1 phiên bản
của Windows Client, không phải là 1
chế độ Windows Server. Nó c²
tất cả các tính năng của các phiên
bản ≠ trong Windows 7 và vớ
1 vs 1 số clnăng bổ sung.

8. Lệnh nào dùng để ktra kết
nối mạng đến 1 địa chỉ IP or
hostname?

A. ipconfig   C. ping
B. nslookup   D. route

A. ~~ipconfig~~

- Gthich: Vì nó gửi các gói tin đến đích và kiểm xem có phản hồi k?, giúp xác minh kết nối mạng.

9. p² nào sau đây để sử dụng để sao lưu toàn bộ hệ thống trên Windows Server?

A. Role Backup.

B. System Image Backup

C. Incremental Backup

D. Differrential Backup.

Vì nó sao lưu tất cả các ~~trong~~ tphần của hệ thống nó cho phép phục hồi toàn bộ HĐH và dữ liệu về trạng thái tại thời điểm sao lưu.

10. GPO là ~~viết~~ viết tắt của thuật ngữ nào trong qtrị Windows Server?

A. Group Policy Object

B. Global Policy Option

C. Group Permission Option

D. _____ Object

- Gthich: Là công cụ quan trong Window Server giúp quản trị viên triển khai và quản lý các chính sách hệ thống.

11. DNS là viết tắt của từ gì

A. Domain Name System

B. Dynamic Name Server

C. Domain Network Service

D. Digital Network System

- Gthích : Là công cụ toàn diện nhất để theo dõi và phân tích.

16. Khi cấu hình DHCP Server, cần thành cấp và phát địa chỉ cho các thiết bị nào sau đây ?
A. Máy chủ DNS   C. Máy chủ tệp
B. Máy in mạng   D. All thiết bị trên
- Gthích: Các thiết bị đc cấu hình và đchỉ IP tĩnh thay vì dựa vào DHCP để cấp phát đchỉ IP trong. VC cấp phát đchỉ.

17. Công cụ nào (↑) Window Server giúp quản lí tài & khoản b dùng và nhóm.
A. Local Users and Groups
Ⓑ. Active Directory Users and Computers
C. Computer Maragement
D. Group Policy Management

18. Lệnh nào đ sd để hiển thị cấu hình mạng của máy tính trên Window Server.
Ⓐ IP config   C. tracert
B. netstat   D. nslookup

19. Trong Active Directory, tập hợp các đối tượng và thuộc tính của chúng đs gọi là gì ?
Ⓐ. Schema   C. OU

A. ~~iptonfi~~

- Gthích: Vì nó giữ các gói tin đến đích và khóa xem có phải hố k?, giúp xác minh kết nối mạng.

9. p² nào sau đây để sử dụng sao lưu toàn bộ hệ thống trên Windows Server?

A. Role Backup.
B. System Image Backup
C. Incremental Backup
D. Differrential Backup.

Vì nó sao lưu tất cả các ~~thong~~ +phân của hệ thống nó cho phép phục hồi toàn bộ HĐH và dữ liệu về trạng thái tại thời điểm sao lưu.

10. GPO là ~~viet~~ viết tắt của thuật ngữ nào trong qtrị windows Server?
A. Group Policy Object
B. Global Policy Option
C. Group Pormeson Option
D. _____ Object

- Gthích: Là công cụ qtrong trong qtrị Windows Server giúp quản trị triển khai và quản lý các chính sách hệ thống.

11. DNS là viết tắt của từ gì?
A. Domain Name System
B. Dynamic Name Server
C. Domain Network Service
D. Digital Network System.

ĐT: Để chỉ hệ thống phân giải tên miền.

12. Tính năng nào cho phép máy chủ Windows Server c² đ/chỉ IP cho các thiết bị trong mạng?

A. DNS Server   C. File Server

Ⓑ DHCP Server   D. Web Server.

- Gthích: giải quyết tên miền thành tên địa chỉ IP

13. lệnh nào đc sdụng để thiết lập 1 Domain Controler?

Ⓐ depromo   C. gpedit

B. nslookup   D. ipconfig

- Gthích: sd để cài đặt và cấy hình 1 máy chủ thành Domain Controler.

14. G thức nào đc sd để chuyển tệp qua mạng Internet?

Ⓐ. FTP   C. SMTP

B. HTTP   D. DNS

ĐT: FTP cho phép t dùng để dàng tải lên và tải xuống tệp từ máy chủ.

15. Công cụ nào sau đây đc sd để theo dõi và phân tích hiệu suất hệ thống trên Windows Server.

A. Event Viewer   C. Task Manager

Ⓑ Performance Monitor   D. Resource Monitor

- Gthích: Là công cụ toàn diện nhất để theo dõi và phân tích.

16. Khi cấu hình DHCP Server, cần thành cấp và phát địa chỉ cho các thiết bị nào sau đây?
A. Máy chủ DNS   C. Máy chủ tệp
B. Máy in mạng   D. Ai thiết bị trên
- Gthích: các thiết bị đc cấu hình và đchỉ IP tĩnh thay vì dựa vào DHCP để cấp phát đchỉ IP trong. Vc cấp phát địa chỉ.

17. Công cụ nào (s) Window Server giúp quản lí tài & khoản b dùng và nhóm.
A. Local Users and Groups
Ⓑ. Active Directory Users and Computers
C. Computer Management
D. Group Policy Management

18. Lệnh nào đ sd để hiển thị cấu hình mạng của máy tính trên Window Server.
Ⓐ. ip config   C. mei cert
B. netstat   D. nslookup

19. Trong Active Directory, tập hợp các đối tượng và thuộc tính của chúng đc gọi là gì?
Ⓐ. Schema   C. OU

B. Domain   D. Forest

20. Lệnh nào để sử dụng để khởi động lại dịch vụ trong Windows Server
(A) net start   C. net restart
B. sc stop   D. net stop

2X. Lệnh nào dùng để kiểm tra đ/c IP của tên miền Windows Server ?

21. Để cho phép or từ chối truy cập vào các thư mục theo hệ thống Windows Server, công cụ nào để sd ?
A. Disk Management
B. Security Policy
(C). File and Storage Services
D. Share and Storage Management

22. Trong mô hình bảo mật AAA, chữ "A" thứ hai đại diện cho điều gì ?
A. Authentication   C. Accounting
(B) Authorization   D. Access Controll

23. Hyper-V là công nghệ gì trong Windows Service ?
(A) CN ảo hoá   C. CN bảo mật
B. CN sao lưu   D. CN lưu trữ
e. Gthích.

24. Lệnh nào dùng để kiểm tra đ/chỉ IP của tên miền theo Windows Server ?
A. ping
B. nslookup
C. ipconfig
D. netstart

25. Chức năng của dịch vụ Active Directory Certificate Services (AD CS) là gì?

A. Cấp các chứng chỉ số cho các thiết bị và ứng dụng.

B. Quản lý tài khoản ứng dụng.

C. Sao lưu dữ liệu hệ thống.

D. Tạo và quản lý Group Policy

26. Tính năng nào trong Windows Server cho phép tạo ra các snapshot của hệ thống?

A. System Restore

B. Shadow Copies

C. File History

D. Backup and Restore

27. Lệnh nào dùng để ~~thự~~ hiển thị bảng định tuyến của hệ thống.

A. ipconfig   C. tracert

B. route   D. netstat.